

Số: /NQ-HĐND

Việt Yên, ngày tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN
Khoá XIX - kỳ họp thứ 17

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Sau khi xem xét Báo cáo số /BC-UBND ngày /12/2020 của UBND huyện về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và sự điều hành UBND huyện năm 2020; nhiệm vụ, giải pháp năm 2021; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện thống nhất với những nhận định, đánh giá tại Báo cáo của UBND huyện về tình hình phát triển kinh tế - xã hội và sự điều hành của UBND huyện năm 2020, đó là: **(1)** Công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 được triển khai chủ động, đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả; đã kiểm soát tốt tình hình, không để nảy sinh mầm bệnh trên địa bàn. **(2)** Tốc độ tăng trưởng GTSX ước tăng 11,4% là mức khá cao so với cả nước và tỉnh Bắc Giang¹ trong tình hình bị ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch COVID-19; khu vực nông - lâm - thủy sản có mức tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay 8,4%; khu vực dịch vụ đang từng bước phục hồi và có đóng góp vào tăng trưởng. **(3)** Cải cách hành chính, môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, tích cực triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. **(4)** Công tác quy hoạch, đất đai, tài nguyên và môi trường được tăng cường; công tác GPMB, triển khai các dự án trọng điểm, động lực cả trong và ngoài ngân sách được đẩy nhanh tiến độ. **(5)** Công tác an sinh xã hội được đảm bảo; lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, văn hóa, thể thao, lao động, việc làm tiếp tục được quan tâm, hỗ trợ kịp thời doanh nghiệp, người dân do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. **(6)** Thực hiện sáp nhập 4 đơn vị hành chính cấp xã đúng tiến độ, bộ máy vận hành ổn định, hiệu lực, hiệu quả. **(7)** Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ. **(8)** Công tác lãnh

¹ GRDP một số địa phương: Hà Nội đạt 3,77%, TP.Hồ Chí Minh đạt 1,32%, Hải Phòng đạt 12,2%, Bắc Ninh đạt 1%, Hải Dương đạt 3,24%, Thái Nguyên đạt 4,18%, Vĩnh Phúc đạt 0,69%, Hưng Yên đạt 6,46%, Thái Bình đạt 4,1%,...

đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, lãnh đạo UBND huyện quyết liệt, sâu sát, có trọng tâm, trọng điểm, đạt được kết quả toàn diện trên các lĩnh vực.

Tuy nhiên, kinh tế - xã hội còn một số tồn tại, hạn chế, khó khăn. Đại dịch COVID-19 đã tác động, ảnh hưởng sâu rộng đến nhiều hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương, nhất là khu vực công nghiệp và dịch vụ. Có 7/75 chỉ tiêu đề ra chưa hoàn thành. Hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn. Đời sống của một bộ phận người lao động, người dân còn gặp nhiều khó khăn. Cháy rừng, vi phạm đê điều còn xảy ra. Mặc dù thu nội địa hoàn thành dự toán năm nhưng cơ cấu nguồn thu không đảm bảo, ảnh hưởng đến điều hành, cân đối thu chi ngân sách; thu tiền sử dụng đất không đạt dự toán; nợ XDCB còn cao; quản lý tài chính cấp xã còn bất cập. Chất lượng lập, thẩm định, trình phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng còn thấp; quản lý Nhà nước về quy hoạch xây dựng sau cấp phép còn nhiều bất cập; vi phạm trật tự xây dựng, vỉa hè, hành lang diễn ra phức tạp, chưa được xử lý dứt điểm. Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, môi trường còn bị buông lỏng; tiến độ giải phóng mặt bằng nhiều dự án chậm. Tình trạng tồn lưu rác thải sinh hoạt ngoài môi trường diễn ra ở nhiều nơi. Tỷ lệ giáo viên thấp so với bình quân toàn tỉnh. Thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch Covid -19 ở một số phòng, đơn vị cấp xã còn xem nhẹ. Việc bình xét hộ nghèo, cận nghèo để xảy ra vi phạm phải xử lý kỷ luật cán bộ. Việc bố trí, sắp xếp số lượng cán bộ dôi dư còn lúng túng. Cải cách hành chính có mặt chưa đạt yêu cầu. Việc thực hiện quy chế dân chủ, công tác dân vận chính quyền ở một số nơi còn hình thức. Chất lượng tham mưu, công tác phối hợp công tác hiệu quả chưa cao. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân ở một số cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn chưa được quan tâm đúng mức. An ninh, trật tự tiềm ẩn nhiều nguy cơ phức tạp, nhất là ở địa bàn xung quanh các KCN.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện nhất trí thông qua mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, cụ thể là:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu: (1) GTSX (giá so sánh 2010) bao gồm KCN tăng trưởng 23,37%; trong đó: Công nghiệp - xây dựng tăng trưởng 23,6% (công nghiệp 23,8%, xây dựng 16%); nông - lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng 2,5%; dịch vụ tăng trưởng 9%. Nếu không bao gồm KCN tăng trưởng 14,45%; trong đó công nghiệp - xây dựng tăng trưởng 15,2% (công nghiệp 14%, xây dựng 16%), nông - lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng 2,5%, dịch vụ tăng trưởng 9%. (2) Tổng sản lượng lương thực có hạt 75.000 tấn. (3) Giá trị sản xuất bình quân trên 1 ha đất nông nghiệp đạt 123 triệu đồng. (4) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm đạt 12.000 tỷ đồng. (5) Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn (không kể thu từ đấu giá quyền sử dụng đất) 427,74 tỷ đồng; thu tiền sử dụng đất 1.640 tỷ đồng. (6) Phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng tuổi mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3: 17/17 xã thị trấn (đạt 100%). Số trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1: 60 trường. Số trường đạt chuẩn mức độ 2: 16 trường. (7) Có 17/17 xã, thị trấn (100%) đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân 100%. Tỷ lệ giường bệnh/vạn dân 13,7 giường. (8) An sinh xã hội:

Tạo việc làm mới cho 3.300 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề có chứng chỉ 27%; tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị 2,7%. Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp: 53.000 người; số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc: 56.000 người; số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện: 1.495 người; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực dự kiến nội thị 72%; số hộ nghèo giảm 218 hộ; tỷ lệ hộ nghèo còn 1,5% (theo chuẩn đa chiều hiện nay). (9) Tỷ lệ hộ "Gia đình văn hóa" 91%; tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa 89%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa 70%. (10) Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch trên 50%; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh trên 99,9%. (11) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đô thị đạt 99%; tỷ lệ chất thải rắn đô thị thu gom được xử lý 100%; tỷ lệ thu gom chất thải rắn nông thôn đạt 90%; tỷ lệ chất thải rắn nông thôn thu gom được xử lý 80%; số CCN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường 2 cụm. (12) An toàn thực phẩm: Tỷ lệ diện tích rau an toàn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap 46,2%; tỷ lệ diện tích sản xuất thâm canh rau quả theo tiêu chuẩn VietGap 44%; tỷ lệ diện tích sản xuất thâm canh thủy sản theo tiêu chuẩn VietGap 40,5%; tỷ lệ tổng đàn chăn nuôi lợn theo tiêu chuẩn VietGap 43%; tỷ lệ tổng đàn chăn nuôi gia cầm theo tiêu chuẩn VietGap 40%; tỷ lệ cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm sản, thủy sản được cấp giấy chứng nhận ATTP: 96%; tỷ lệ cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; kinh doanh dịch vụ ăn uống được cấp giấy chứng nhận ATTP theo quy định 92%; tỷ lệ chợ được quy hoạch và kiểm soát ATTP (không bao gồm chợ tự phát) 100%. (13) Xây dựng nông thôn mới: Xã kiểu mẫu 01 xã; xã nâng cao tăng thêm 04 xã; thôn kiểu mẫu tăng thêm 9 thôn. (14) Chỉ tiêu đô thị: Tỷ lệ đô thị hoá 24%; tỷ lệ cây xanh đô thị (m²/người): 2m²/người; tỷ lệ chiếu sáng đô thị 100%; tỷ lệ tuyến phố văn minh tối thiểu 40%.

2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chủ yếu trên, HĐND huyện yêu cầu các cấp, các ngành thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

2.1. Tiếp tục chủ động trong phòng, chống dịch bệnh Covid – 19: Bám sát và quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, phải luôn đề cao cảnh giác. Thường xuyên theo dõi sát tình hình, tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp kiểm soát chặt chẽ nguồn bệnh xâm nhập từ bên ngoài; phát hiện sớm trường hợp nghi nhiễm tại cộng đồng để cách ly, xử lý triệt để, tránh lây lan; tăng cường năng lực của hệ thống y tế đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác phòng chống dịch.

2.2. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển đồng bộ các lĩnh vực kinh tế: Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Phân đấu năm 2021 thành lập mới 500 doanh nghiệp. Thúc đẩy, có giải pháp phát triển đa dạng

các loại hình dịch vụ phù hợp với nhu cầu của xã hội trên địa bàn trọng điểm công nghiệp và đô thị. Chú trọng các các loại hình dịch vụ chất lượng cao, cả ở khu vực thành thị và nông thôn. Quản lý chặt chẽ diện tích đất trồng lúa 2 vụ, các vùng chuyên sản xuất theo quy hoạch; hỗ trợ, khuyến khích tạo chuỗi liên kết 4 nhà trong nông nghiệp; hình thành các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hướng vào các sản phẩm có giá trị kinh tế, tạo ra sản phẩm có chất lượng; mang lại thu nhập cao cho người nông dân. Củng cố và nâng cao tiêu chí nông thôn mới.

2.3. Đẩy mạnh thu ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước. Đẩy mạnh công tác thu ngân sách, cả thu nội địa và thu tiền sử dụng đất. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước; điều hành chi theo đúng quy định của pháp luật. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án tạo nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý trong tất cả các khâu của quy trình quản lý đầu tư công; khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để kiểm soát, xử lý nợ XDCB.

2.4. Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ và phát triển đô thị: Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về xây dựng và thực hiện quy hoạch; dành nguồn lực thỏa đáng cho công tác quy hoạch và huy động các nguồn lực triển khai hiện thực hóa các quy hoạch. Gắn chặt quy hoạch phát triển công nghiệp với phát triển đô thị và dịch vụ. Nâng cao chất lượng lập, thẩm định, phê duyệt các nhiệm vụ, đề án quy hoạch xây dựng được tài trợ ngoài ngân sách. Trên cơ sở đó, huy động đa dạng, sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại theo quy hoạch với lộ trình phù hợp, nhất là hạ tầng giao thông, đô thị, dịch vụ, bám sát tiêu chí đô thị loại IV và thị xã trong tương lai.

2.5. Nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường: Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-20230 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất, nhất là đất lúa, đất công ích. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chỉ thị số 02/CT-UBND của Chủ tịch UBND huyện. Xử lý nghiêm các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai. Siết chặt công tác quản lý môi trường, xử lý rác thải. Hoàn thành thu hút và đưa vào hoạt động nhà máy xử lý rác thải trong quý I/2021. Tập trung cao điểm cấp GCNQSD đất và đăng ký đất đai theo quy định. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị thực hiện nhiệm vụ GPMB. Rà soát các dự án đầu tư đã được chấp thuận đầu tư; đôn đốc tiến độ để xử lý theo quy định.

2.6. Chú trọng phát triển văn hóa, xã hội; thực hiện hiệu quả các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững: Triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn, quan tâm các điều kiện đảm bảo an toàn trong trường học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục. Chú trọng phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất của người học; đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục truyền thống, lịch sử dân tộc và địa phương, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm công dân; thúc đẩy sáng tạo, khát vọng cống hiến cho học sinh; khuyến khích và nhân

rộng các mô hình đổi mới, sáng tạo trong dạy và học. Có giải pháp đột phá đổi mới phân luồng học sinh sau THCS nhằm cung cấp lao động cho các khu công nghiệp. Rà soát, bổ sung Đề án tổng thể về bảo đảm các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và đội ngũ cán bộ, giáo viên. Tăng cường kỷ cương, nề nếp trường học, gắn với xây dựng trường học lành mạnh, dân chủ, xây dựng văn hóa học đường; phát huy vai trò của gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh.

Làm tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thông; tăng cường ứng dụng công nghệ IP vào hoạt động truyền thanh. Chú trọng xây dựng văn hóa trong các tổ chức trong hệ thống chính trị, trong các cơ quan, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư; xây dựng văn minh đô thị, con người đô thị theo định hướng thị xã. Khuyến khích phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên mọi địa bàn, lứa tuổi, đối tượng.

Tiếp tục triển khai Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Phát triển các dịch vụ y tế chất lượng cao, xã hội hóa đầu tư một số bệnh viện tại thị trấn Bích Động và thị trấn Nénh; nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở. Duy trì tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 100%.

Thực hiện tốt chính sách đảm bảo an sinh, nâng cao phúc lợi xã hội; chú trọng đối tượng yếu thế, người có công. Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững, bao trùm. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lao động, việc làm, an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Nâng tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực dự kiến nội thị Việt Yên 72%.

2.7. Xây dựng nền hành chính hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương: Tập trung khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế năm 2020 đã chỉ ra do nguyên nhân chủ quan, nhất là công tác tham mưu, công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng tổ chức bộ máy chính quyền địa phương tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Chuẩn bị tốt cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Thực hiện nghiêm quy định về tinh giản biên chế, số lượng cấp phó.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, minh bạch, cắt giảm tối đa giao dịch trực tiếp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, xây dựng chính quyền điện tử và nghiên cứu từng bước chuyển sang xây dựng chính quyền số. Thúc đẩy và tiến tới toàn diện việc xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng hướng tới các cơ quan nhà nước "không giấy tờ".

Nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận một cửa các cấp; đẩy mạnh hiện đại hóa hành chính và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của cán bộ công chức, lấy phương châm phục vụ nhân dân là trọng tâm. Tăng cường hiệu quả phối hợp giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết công việc giữa cơ quan liên quan; kiên quyết xử lý cá nhân có vi phạm. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, đảm bảo tính thống nhất, thông suốt của hệ thống chính quyền từ huyện đến cơ sở. Tăng cường phân cấp, ủy quyền cho cơ sở, đơn vị để quyết định và chịu trách nhiệm theo thẩm quyền gắn với công tác kiểm tra, giám sát. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật; khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Thực hiện tốt công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị, xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của huyện. Phát huy dân chủ cơ sở, làm tốt công tác dân vận chính quyền.

2.8. Tăng cường công tác thanh tra, tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo: Tập trung kiểm tra, giám sát tại địa bàn, ngành, lĩnh vực nhạy cảm, tiềm ẩn sai phạm, dư luận quan tâm, dễ nảy sinh tiêu cực như: quản lý tài nguyên, khoáng sản, đất đai, ngân sách, đầu tư công, đầu tư tư, cấp phép, công tác cán bộ... Chú trọng kiểm tra việc khắc phục sau các kết luận, kiến nghị kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xác định là một trong những trọng tâm công tác của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2021. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, đảm bảo đúng quy định. Tăng cường kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm. Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng khiếu nại, tố cáo để xúi giục, kích động gây mất an ninh trật tự ở cơ sở.

Thực hiện kiên trì, kiên quyết, có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; triển khai nghiêm các quy định về kê khai, minh bạch tài sản thu nhập.

2.9. Bảo đảm quốc phòng, an ninh

Triển khai có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh về quốc phòng, an ninh; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Triển khai các kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự các sự kiện quan trọng trong năm 2021. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, quản lý cư trú, xuất nhập cảnh, hoạt động của người nước ngoài, quản lý các ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự. Tiếp tục kiểm chế, giảm mạnh tai nạn giao thông, phòng chống cháy, nổ.

2.10. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2021: Phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Chỉ đạo 35 của huyện, MTTQ, các tổ chức chính trị, xã hội trong tổ chức thực hiện và tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, tin tưởng và tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh và của huyện. Các cơ quan nhà nước các cấp chủ động cung cấp thông tin một cách đầy đủ, kịp thời, công khai, minh bạch về tình hình kinh

tế - xã hội và các chủ trương, chính sách trong chỉ đạo, điều hành thông qua nhiều hình thức để nhân dân biết, giám sát.

Điều 3. Giao UBND huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các đại biểu HĐND huyện phối hợp với Ủy ban MTTQ, các đoàn thể nhân dân giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân huyện Việt Yên Khoá XIX kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh | Báo cáo;
- Sở Tư pháp;
- TT: HU, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện
- Các vị đại biểu HĐND huyện khoá XIX;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quý Dương